

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KĨ NĂNG HỢP TÁC CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG CHẮP GHÉP Ở TRƯỜNG MẦM NON

Vũ Thị Minh Trang

Trường Đại học Đông Á
Email: vtrangsp@gmail.com

Article history

Received: 24/4/2022

Accepted: 22/6/2022

Published: 05/8/2022

Keywords

Measures, experimental results, cooperative skill, building and crafting activities, early childhood education

ABSTRACT

Collaborative skills education for 5-6 year old children is an important task in the process of nursery childcare and education. This study presents a number of collaborative skills education measures for children aged 5-6 through building and crafting activities and pedagogical experimental results in some kindergartens in Quang Nam province. The results showed that the children participating in the study made significant improvement in cooperative skills; with certain yet uneven and quite limited progress in every sub-skill group. However, this positive result showed that the measures to educate children's cooperating skills through building and crafting activities exerted certain effects. The results of the comparison between the experimental and control groups demonstrate the feasibility of the proposed measures, confirming the important role of education in the development of preschool-aged children.

1. Mở đầu

Sự phát triển của xã hội ngày nay đã đặt ra cho nhà trường các cấp phải quan tâm giáo dục thể hệ trẻ có đủ tri thức, kĩ năng (KN), phẩm chất để sẵn sàng thích ứng, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Với xã hội hiện đại, kĩ năng hợp tác (KNHT) càng trở nên cần thiết hơn, là điều kiện quan trọng để một nhóm, một cộng đồng có thể tồn tại và phát triển, đảm bảo lợi ích chung cho cả nhóm và từng cá nhân trong nhóm.

Ở bậc học mầm non, giáo dục KNHT không những giúp trẻ tự tin tham gia các hoạt động vui chơi, học tập tại trường, đặt nền tảng cho việc học tập của trẻ ở các cấp tiếp theo mà còn giúp trẻ nhanh chóng thích nghi với môi trường sống mới. Đối với trẻ 5-6 tuổi, giáo dục KNHT còn góp phần hỗ trợ trẻ chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học được thuận lợi. Thực tế cho thấy, hoạt động giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non đã được quan tâm nhưng KNHT của trẻ 5-6 tuổi vẫn còn hạn chế, đặc biệt là trong hoạt động chắp ghép (HĐCG), làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động giáo dục nói chung và tâm lí của trẻ nói riêng. Do đó, tìm kiếm các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG là cần thiết.

Bài báo đề xuất một số biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG ở trường mầm non, đồng thời trình bày tóm tắt kết quả thực nghiệm (TN) tại một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để chứng minh tính hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Cơ sở để xuất biện pháp

Để đề xuất các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG ở trường mầm non, chúng tôi dựa trên cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn về giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG.

- *Về lí luận*: Giáo dục trẻ 5-6 tuổi biết hợp tác, chia sẻ là một nội dung thuộc lĩnh vực phát triển tình cảm, KN xã hội trong Chương trình Giáo dục mầm non (Bộ GD-ĐT, 2021). Các công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước đều khẳng định: Hợp tác là KN cần thiết phải giáo dục cho trẻ độ tuổi mẫu giáo. HĐCG (Building and crafting activity, constructive activity) là hoạt động mà trẻ có cơ hội nhận được các tương tác trong nhóm chơi, phát triển KNHT (Broadhead, 2004; Drew et al., 2008; Nicolopoulou, 1991; Lê Thanh Thủy, 2020, tr 239; Trần Thị Minh Thành, 2013, tr 38). Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi, tiếp thu các kết quả nghiên cứu từ các nhà giáo dục đi trước, có thể hiểu: Giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG ở trường mầm non là quá trình tác động sư phạm có mục đích, có kế hoạch thông qua HĐCG nhằm hình thành và phát triển ở trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi năng lực làm việc cùng nhau, hỗ trợ nhau dựa trên vốn tri thức, kinh nghiệm của trẻ nhằm đem lại lợi ích chung cho cả nhóm trên tinh thần tự nguyện, hài lòng. Các thành tố của quá trình giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG, gồm: mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, kết quả và phương pháp đánh giá kết quả. Nội dung giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG gồm các tác động

vào nhận thức, KN và thái độ; trong đó việc rèn luyện hình thành các KNHT thông qua HĐCG cho trẻ như: KN tạo nhóm, thiết lập mối quan hệ và giao tiếp với các thành viên trong nhóm; KN phối hợp thực hiện sản phẩm và giải quyết xung đột,... là quan trọng nhất. Giáo dục KNHT cho trẻ thông qua HĐCG chịu tác động của các yếu tố như: nhận thức về HĐCG và KNHT của GV; các tác động của GV đến trẻ; nội dung HĐCG; đặc điểm tâm lí, kinh nghiệm của bản thân trẻ; đặc điểm tình hình lớp học...

- *Về thực tiễn*: Kết quả khảo sát thực trạng 259 GV và 404 trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại 13 trường mầm non, trường mẫu giáo tại 12 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam trong năm học 2019-2020 cho thấy: hiện nay, các trường mầm non trên địa bàn đã quan tâm đến giáo dục KNHT cho trẻ, tuy nhiên đội ngũ GV còn gặp nhiều khó khăn; nhận thức chưa tốt về bản chất của KNHT, các biểu hiện của trẻ có KNHT cũng như chưa vận dụng tối đa HĐCG để giáo dục KNHT cho trẻ nhưng bên cạnh đó đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc giáo dục KNHT, đánh giá cao hiệu quả giáo dục KN này thông qua HĐCG ở trường mầm non. Tổng hợp các số liệu cho thấy mức độ KNHT của trẻ còn ở mức trung bình. Trẻ thể hiện tốt KN tham gia nhóm hoạt động, KN thiết lập mối quan hệ trong nhóm và KN giao tiếp trong quá trình hoạt động, các KN như phối hợp hành động để thực hiện sản phẩm, giải quyết xung đột, tự đánh giá và đánh giá ở mức yếu hơn. Những kết luận này phù hợp với một số nghiên cứu về mức độ KNHT của trẻ mẫu giáo trong hoạt động chơi của Vũ Thị Ngọc Minh (2019), Cao Thị Cúc (2017), Vũ Thị Nhân (2016), Bùi Việt Phú (2016)... Qua thực tế quan sát GV tổ chức các hoạt động, chúng tôi nhận thấy họ đã sử dụng được các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ nhưng chưa đồng bộ; nhất là chưa tạo ra môi trường hoạt động cho trẻ; thiết kế HĐCG chưa tạo ra nhu cầu cho trẻ và khâu tổ chức HĐCG còn thiếu thực hành, trải nghiệm..., điều đó đòi hỏi việc đưa ra các biện pháp khắc phục hạn chế là hết sức cần thiết. Kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn là cơ sở khoa học đề xuất các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG.

2.2. Một số biện pháp giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động chấp ghép ở trường mầm non

2.2.1. Xây dựng môi trường hoạt động thuận lợi, hình thành cho trẻ tâm thế sẵn sàng hợp tác

Đây là nhóm biện pháp phát huy tính tích cực của trẻ trong HĐCG; cần chú ý cả về xây dựng môi trường vật chất, môi trường tâm lí và kích thích được nhu cầu hợp tác của trẻ, hình thành ở trẻ trạng thái tự tin, sẵn sàng tham gia hoạt động cùng các bạn. Nhóm biện pháp này gồm các biện pháp cụ thể sau:

- *Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu chơi đầy đủ, phong phú về chất liệu, kích cỡ, chủ đề,... kích thích hứng thú tham gia HĐCG*. Đây là việc làm đầu tiên và quan trọng để tạo cho trẻ có hứng thú tham gia HĐCG. Không những vậy, vật liệu chơi còn cần mang tính mở, dễ thay thế nhằm kích thích trẻ tư duy, tưởng tượng, mang lại cho trẻ trải nghiệm mới mẻ ở mỗi lần chơi.

GV cần chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ, phù hợp với đề tài chấp ghép; thường xuyên thay mới, bổ sung nguyên vật liệu chơi, đồ dùng, dụng cụ chấp ghép, sửa chữa đồ chơi bị hỏng; sắp xếp đồ chơi theo hướng mở nhằm kích thích các giác quan của trẻ.

- *Sắp xếp không gian hoạt động thuận tiện cho trẻ thực hiện sản phẩm chấp ghép theo nhóm*. Không gian HĐCG có thể được bố trí trong phòng hoặc ngoài hiên, sân trường có bóng mát; việc bố trí cần chú ý sao cho trẻ thuận tiện đi lại giữa nơi cất đồ chơi, vật liệu chơi và nơi thực hiện sản phẩm chấp ghép. Không gian hoạt động rộng rãi sẽ tạo điều kiện cho nhóm trẻ phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo khi thực hiện sản phẩm, giảm bớt rào cản giao tiếp giữa các thành viên trong nhóm và giữa các nhóm với nhau.

- *Mở rộng hiểu biết về đối tượng chấp ghép, hình thành sự tự tin cho cá nhân trẻ*. Biện pháp này nhằm cung cấp “nguyên liệu” cho quá trình chấp ghép của trẻ, nếu không hiểu biết về đối tượng một cách đầy đủ thì trẻ không thể tái hiện lại đối tượng bằng vật liệu tạo hình. Nếu sự hiểu biết của trẻ còn sơ sài, không phong phú, chất lượng tạo hình nói chung và sản phẩm chấp ghép nói riêng sẽ kém, sản phẩm bị rập khuôn, ít sáng tạo. Vốn hiểu biết của trẻ về đối tượng chấp ghép được nâng cao sẽ tạo cho trẻ có cảm giác an tâm, tự tin khi tham gia HĐCG theo nhóm.

GV cần giúp trẻ làm quen, tìm hiểu về đối tượng chấp ghép trước khi tiến hành thực hiện HĐCG. Điều đó không chỉ giúp trẻ nhận biết về tên gọi, hình dáng, màu sắc, kích thước, cấu tạo,... mà còn giúp trẻ hiểu biết về chuyển động, sự biến đổi,... của đối tượng.

2.2.2. Thiết kế hoạt động chấp ghép kích thích nhu cầu hợp tác

Thiết kế HĐCG là lên ý tưởng một cách chi tiết về mục tiêu, nội dung, các thao tác thực hiện sản phẩm, đồ dùng, vật liệu cần thiết, thời gian thực hiện, số lượng trẻ tham gia,... Việc làm này yêu cầu sự đầu tư của GV mới có thể tận dụng hết các ưu thế của HĐCG để giáo dục KNHT cho trẻ. Nhóm biện pháp này gồm các biện pháp cụ thể sau:

- *Lựa chọn đề tài, thiết kế nhiệm vụ chấp ghép đòi hỏi sự phối hợp thực hiện của nhiều thành viên.* Đây là biện pháp giúp trẻ nhận ra rằng trẻ sẽ không thể hoàn thành nhiệm vụ nếu chỉ có một mình, trẻ cần có đội, nhóm và cả nhóm phải có chung một mục tiêu hành động. Việc thiết kế hoạt động cần được thực hiện sớm để GV có thời gian điều chỉnh, hoàn thiện trước khi tiến hành cho trẻ hoạt động.

Dựa vào chủ đề chính, chủ đề nhánh của tuần thực học, GV chọn lựa các đối tượng sẽ tổ chức cho trẻ miêu tả trong HĐCG. Ngoài hình thức chấp ghép cá nhân, GV cần tổ chức HĐCG theo hình thức nhóm. Hình thức nhóm được nhắc đến ở đây là việc một nhóm cùng thực hiện một sản phẩm chấp ghép, không phải là các trẻ cùng ngồi chung một bàn nhưng thực hiện sản phẩm cá nhân. Muốn vậy, GV cần thiết kế nhiệm vụ chấp ghép đòi hỏi sự phối hợp của nhiều người, đòi hỏi trẻ phải lập nhóm và thực hiện các thao tác thảo luận, bàn bạc, phân công nhiệm vụ.

- *Thiết kế bài tập chấp ghép đa dạng về thể loại, quy mô hoạt động, hình thức thực hiện sản phẩm.* Quy mô của bài tập chấp ghép đa dạng như bài tập nhóm nhỏ (2-3 trẻ/nhóm) hoặc nhóm lớn (5-7 trẻ/nhóm), giúp GV dễ dàng phân bổ bài tập vào nhiều thời điểm khác nhau. Căn cứ vào chủ đề giáo dục, các thể loại chấp ghép, đặc điểm nhận thức của trẻ, điều kiện trường lớp, GV thiết kế các bài tập chấp ghép đa dạng về thể loại, quy mô sản phẩm, hình thức (theo mẫu, theo ý thích)... GV cũng cần xác định số lượng trẻ tham gia thực hiện phù hợp với từng bài tập.

2.2.3. Tổ chức hoạt động chấp ghép, tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm các kỹ năng hợp tác

GV tổ chức cho trẻ tham gia HĐCG dưới nhiều hình thức, nhiều thời điểm khác nhau trong ngày nhằm giúp trẻ cảm nhận được sự cần thiết của hợp tác, nhận biết các mẫu hành vi phù hợp, rèn luyện các KN giao tiếp trong nhóm, thực hành luyện tập các KNHT thành phần, dần dần hình thành cho trẻ nhận thức đúng đắn về hợp tác, có ý thức chủ động hợp tác với bạn trong mọi công việc chung. Nhóm biện pháp này gồm các biện pháp cụ thể sau:

- *Tổ chức các bài tập chấp ghép quy mô nhỏ.* Để có thể làm việc tốt trong một nhóm nhiều thành viên, trước hết trẻ cần biết cách phối hợp trong nhóm cặp đôi. GV tổ chức cho trẻ thực hiện các bài tập chấp ghép quy mô nhỏ có nội dung chấp ghép đơn giản, thời gian thực hiện ngắn, chỉ có 2 thành viên/nhóm nhằm giúp trẻ nhận ra sự cần thiết của hợp tác, làm quen với các mô hình phối hợp hành động đơn giản, rèn luyện một số KNHT cơ bản để thực hiện bài tập. GV lựa chọn các bài tập chấp ghép có quy mô nhỏ phân bổ vào các khoảng thời gian chơi tự do của trẻ trong ngày. Mặc dù là bài tập có quy mô nhỏ nhưng nhiệm vụ chấp ghép vẫn đủ độ khó để tạo động cơ hợp tác cho trẻ. Trong quá trình trẻ thực hiện bài tập, GV hướng dẫn trẻ cách lập nhóm, thảo luận để xác định mục tiêu chung, đề xuất ý tưởng chấp ghép, phân công nhiệm vụ để hoàn thành sản phẩm trong khoảng thời gian cho phép của bài tập.

- *Tổ chức HĐCG kết hợp hình thức hoạt động cá nhân và nhóm.* KNHT của trẻ được hình thành và rèn luyện tốt nhất qua các hoạt động với nhóm bạn. Tuy nhiên, việc tổ chức HĐCG dưới hình thức cá nhân sẽ giúp rèn luyện tính kiên trì, trách nhiệm, giúp trẻ dễ dàng hỗ trợ bạn khi làm việc trong nhóm, tránh được tình trạng trẻ ỷ lại, không thực hiện nhiệm vụ nhóm.

Hình thức hoạt động được xác định từ khi GV lập kế hoạch tổ chức HĐCG từ đầu học kì (hoặc đầu năm học). Trong kế hoạch, dựa vào chủ đề giáo dục, GV đã dự kiến nội dung chấp ghép và hình thức chấp ghép (trên tiết học/ngoài tiết học, cá nhân/nhóm nhỏ/nhóm lớn...). Ngoài ra, dựa vào tình hình thực tế, GV có thể thay đổi hình thức hoạt động cá nhân/nhóm nhỏ/nhóm lớn cho phù hợp. Tùy vào nội dung chấp ghép, GV tổ chức cho trẻ thực hiện chấp ghép sản phẩm cá nhân hoặc theo nhóm hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ cá nhân sau đó thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. Hình thức cá nhân cần thực hiện trước, chấp ghép theo nhóm thì thực hiện sau.

- *Lồng ghép tình huống có vấn đề kích thích trẻ tư duy, giao tiếp, thực hành KN giải quyết xung đột.* Trong quá trình tham gia HĐCG, để tạo nhiều cơ hội cho trẻ được học cách xử lý xung đột, GV cần đưa vào các tình huống có vấn đề. Trong hoạt động chơi ở góc xây dựng, nếu quá trình chơi của trẻ quá êm đềm thì sẽ không thú vị, trẻ dễ chán, dễ bỏ góc chơi để chuyển sang chơi ở góc khác. Tình huống có vấn đề sẽ gây ấn tượng với trẻ, giúp gây hứng thú và duy trì hứng thú chơi của trẻ, hình thành và phát triển cho trẻ năng lực giải quyết vấn đề, tích lũy kinh nghiệm về xử lý tình huống xung đột khi chơi.

GV đưa các tình huống có vấn đề vào quá trình trẻ tham gia hoạt động nhằm mở rộng nội dung chấp ghép, thao tác chấp ghép, quy mô sản phẩm, tăng cường giao lưu thông tin giữa các trẻ trong nhóm chơi. Những tình huống này cần được GV chuẩn bị từ trước vì có thể liên quan trực tiếp đến đồ dùng, đồ chơi, vật liệu chơi, không gian chơi, nhiệm vụ chấp ghép,... như: xuất hiện một số nhân vật mới mà trước đó cô không giới thiệu cho trẻ biết; có ý chuẩn bị ít hoặc thiếu đồ dùng; không chuẩn bị sẵn các đồ chơi mà chỉ chuẩn bị vật liệu để trẻ tự làm đồ chơi; thay đổi vị trí xây dựng mô hình hay nội dung, yêu cầu về sản phẩm xây dựng dựa theo “đơn đặt hàng”... Tình huống cần được lựa chọn và đưa vào quá trình hoạt động một cách hợp lí, từ đơn giản đến phức tạp. Có thể tham khảo một số bài tập tình huống trong tổ chức hoạt động góc (góc xây dựng) của Nguyễn Thị Oanh (2009, tr 71).

- *Nhận xét, đánh giá sản phẩm chấp ghép của nhóm chơi.* Đánh giá kết quả hoạt động của nhóm trẻ có ý nghĩa thiết thực đối trong việc định hướng cho hoạt động lần sau của trẻ. Lúc này, đánh giá sẽ chuyển thành tự đánh giá, khiến trẻ biết tự điều chỉnh hành vi trong các lần hoạt động sau. Trước khi trẻ nghe GV nhận xét, đánh giá về sản phẩm, trẻ đều được nhận xét sản phẩm khác của các bạn. Việc đánh giá, tự đánh giá về quá trình tham gia HĐCG và sản phẩm hoạt động đều giúp trẻ so sánh kết quả hoạt động với các yêu cầu, mục tiêu của hoạt động cần phải đạt được, tạo được động cơ tích cực, giúp trẻ nhận ra ưu điểm, hạn chế và chú ý khắc phục trong hoạt động lần sau.

GV hướng dẫn cho trẻ cách để đưa ra những nhận xét phù hợp. Trước hết, cần cung cấp cho trẻ những tiêu chí đánh giá sản phẩm cũng như những nội dung cần nhận xét, giúp trẻ hình dung trước những điều sẽ phát biểu. Cần cung cấp cho trẻ những yêu cầu cần đạt của sản phẩm, của thái độ, hành vi tham gia hoạt động của các thành viên trong nhóm. Việc đánh giá, nhận xét quá trình hợp tác của trẻ vẫn cần có sự tham gia của GV. GV cần nhận xét khách quan, hợp lý, rõ ràng, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu, đặc biệt, cần mang tính xây dựng, có tác dụng khuyến khích, cổ vũ tinh thần cho trẻ.

- *Kích thích hành vi tích cực, các biểu hiện hợp tác của trẻ trong nhóm hoạt động.* Để trẻ tham gia hoạt động một cách tự nguyện, ngoài việc gây hứng thú cho trẻ về đồ dùng, đồ chơi, đối tượng chấp ghép, bạn cùng chơi,... GV cũng cần sử dụng lời nói, cử chỉ, nét mặt,... để ghi nhận các ưu điểm của trẻ. Khi nhận được lời động viên, trẻ sẽ có xu hướng tiếp tục hành động để nhận được nhiều lời khen hơn nữa. Do đó, GV sử dụng nhiều cách khác nhau để kích thích những hành vi, lời nói tích cực của trẻ trong hoạt động nhóm là rất cần thiết. GV chú trọng quan sát trẻ trong suốt quá trình hợp tác với nhóm bạn để có những nhìn nhận đúng về ưu điểm, tồn tại của từng cá nhân trẻ. GV sử dụng lời nói, cử chỉ, nét mặt để thể hiện sự đồng ý hay chưa đồng ý với các biểu hiện hợp tác của trẻ trong quá trình hoạt động. GV ưu tiên ngôn ngữ, hành động khuyến khích hành vi tích cực của trẻ hơn là ngôn ngữ, hành động có tác dụng ngăn chặn hành vi chưa đúng của trẻ.

Các nhóm biện pháp có tính độc lập tương đối và vai trò riêng, nhằm triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG ở trường mầm non, do đó cần thực hiện một cách đồng bộ các nhóm biện pháp trên.

2.3. Thực nghiệm các biện pháp giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động chấp ghép ở trường mầm non

2.3.1. Khái quát chung về thực nghiệm

TN nhằm kiểm chứng tính khả thi và tính hiệu quả của các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ thông qua HĐCG ở trường mầm non, được chúng tôi tiến hành trên 116 trẻ tại 04 lớp Lớn ở 02 trường: Trường Mẫu giáo Điện Trung (thị xã Điện Bàn): lớp Lớn 1 (nhóm TN) và lớp Lớn 2 (nhóm đối chứng - ĐC), mỗi lớp 28 trẻ; Trường Mầm non thực hành (TP. Tam Kỳ): lớp Lớn 1 (nhóm TN) và lớp Lớn 3 (nhóm ĐC), mỗi nhóm 30 trẻ.

Chúng tôi quan sát trẻ thực hiện các sản phẩm chấp ghép theo nhóm, đánh giá mức độ KNHT của trẻ ở cả nhóm ĐC, TN các thời điểm trước và sau TN với các KN thành phần tiêu biểu như:

Bảng 1. Các KNHT thành phần trong HĐCG được đánh giá

Nhóm KN	Các KNHT thành phần trong HĐCG được đánh giá
Nhóm KN 1: Tổ chức nhóm hoạt động	KN 1: Tham gia nhóm hoạt động
	KN 2: Thiết lập mối quan hệ trong nhóm hoạt động
	KN 3: Giao tiếp với các thành viên trong quá trình hoạt động
Nhóm KN 2: Lập kế hoạch hành động	KN 4: Thảo luận, xác định mục tiêu chung
	KN 5: Phân công nhiệm vụ trong nhóm hoạt động
Nhóm KN 3: Thực hiện sản phẩm	KN 6: Thực hiện nhiệm vụ cá nhân
	KN 7: Phối hợp hành động thực hiện sản phẩm chung
	KN 8: Giải quyết xung đột
Nhóm KN 4: Đánh giá, nhận định	KN 9: Tự đánh giá bản thân trong nhóm hoạt động
	KN 10: Đánh giá các thành viên khác trong nhóm hoạt động

Trong đó, các KN số 3, 4, 5, 6, 7 được nhận định là các KN thành phần quan trọng. Mỗi KN được đánh giá theo các tiêu chí: Tính đầy đủ của KN; Tính linh hoạt của KN; Tính thành thực của KN; Tính hiệu quả của KN.

Mỗi tiêu chí đánh giá KNHT của trẻ 5-6 tuổi trong HĐCG được chia thành 4 mức độ (Tốt - Khá - Trung bình - Yếu). Khi quan sát trẻ tham gia HĐCG dưới hình thức nhóm, GV cho điểm mỗi tiêu chí từ 1 đến 4 điểm ứng với từng mức độ từ Yếu đến Tốt. Điểm chênh lệch giữa các mức độ của mỗi tiêu chí đánh giá KNHT thành phần trong HĐCG là: $(4 - 1)/4 = 0,75$ điểm.

Thang đo mức độ được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 2. Thang đo các mức độ và điều kiện đạt xếp loại thang đo

Mức độ	Thang đo			Điều kiện đạt xếp loại
	Từng tiêu chí của KN	Từng KN thành phần	KNHT trong HDCG	
Yếu	Từ 1,0-1,75đ	Từ 4,0-7,0đ	Từ 40,0-70,0đ	KN 3, 4, 5, 6, 7 chỉ đạt mức Yếu
Trung bình	> 1,75-2,5đ	> 7,0-10,0đ	> 70,0-100,0đ	KN 3, 4, 5, 6, 7 đều đạt mức Trung bình trở lên
Khá	> 2,5-3,25đ	> 10,0-13,0đ	> 100,0-130,0đ	KN 3, 4, 5, 6, 7 đều đạt mức Khá trở lên
Tốt	> 3,25-4,0đ	> 13,0-16,0đ	> 130,0-160,0đ	KN 3, 4, 5, 6, 7 đều đạt mức Tốt

2.3.2. Kết quả thực nghiệm

- Kết quả đánh giá KNHT của trẻ 5-6 tuổi trước TN cho thấy tỉ lệ trẻ đạt mức trung bình ở cả hai nhóm đều chiếm đa số (nhóm ĐC: 58,62%, nhóm TN: 55,17%), tỉ lệ trẻ đạt mức tốt còn thấp, vẫn có trẻ đạt mức yếu.

Bảng 3. Điểm trung bình KNHT trong HDCG của nhóm ĐC và TN (trước TN)

		KN 1	KN 2	KN 3	KN 4	KN 5	KN 6	KN 7	KN 8	KN 9	KN 10	KNHT
Nhóm ĐC	ĐTB	2,63	2,54	2,72	2,30	2,50	2,32	2,27	1,96	2,06	2,31	2,36
	ĐLC	0,485	0,506	0,480	0,510	0,412	0,461	0,500	0,303	0,361	0,438	0,373
Nhóm TN	ĐTB	2,71	2,54	2,78	2,27	2,59	2,34	2,28	2,02	2,06	2,42	2,40
	ĐLC	0,493	0,532	0,561	0,530	0,441	0,465	0,517	0,312	0,393	0,466	0,416

Bảng 3 cho thấy, ĐTB KNHT của trẻ trong HDCG ở nhóm ĐC là 2,36 điểm, nhóm TN là 2,40 điểm, đều ở mức trung bình. Độ lệch chuẩn lần lượt là 0,373 (nhóm ĐC), 0,416 (nhóm TN) cho thấy mức điểm phân bố khá tập trung. ĐTB các KNHT thành phần của trẻ ở cả hai nhóm đều ở mức trung bình và khá. KN giải quyết xung đột và tự đánh giá là hai KN có ĐTB thấp nhất so với các KN còn lại.

- Kết quả đánh giá KNHT của trẻ 5-6 tuổi sau TN cho thấy, KNHT của trẻ trong HDCG ở nhóm TN đạt mức trung bình trở lên, trong đó tỉ lệ trẻ đạt mức khá chiếm đa số (48,28%), không có trẻ bị không chế xếp loại do chưa đủ điểm ở các KN thành phần cốt lõi. Ở nhóm ĐC, có một số trẻ không đủ điều kiện các KN thành phần cốt lõi, tỉ lệ trẻ có KNHT ở mức trung bình chiếm đa số (56,90%), vẫn còn 10,34% trẻ đạt mức yếu.

Bảng 4. Mức độ KNHT trong HDCG của nhóm ĐC và TN (sau TN)

		KN 1	KN 2	KN 3	KN 4	KN 5	KN 6	KN 7	KN 8	KN 9	KN 10	KNHT
Nhóm ĐC	ĐTB	2,81	2,62	2,78	2,31	2,56	2,34	2,32	2,00	2,17	2,45	2,44
	ĐLC	0,443	0,511	0,508	0,502	0,418	0,441	0,493	0,296	0,369	0,391	0,363
Nhóm TN	ĐTB	2,97	2,76	3,09	2,66	2,78	2,83	2,82	2,25	2,25	2,58	2,71
	ĐLC	0,481	0,514	0,467	0,502	0,465	0,442	0,461	0,349	0,413	0,440	0,405

Theo bảng 4, ĐTB KNHT của trẻ ở nhóm TN là 2,71 điểm, đạt mức khá, ở nhóm ĐC là 2,44 điểm, đạt mức trung bình cận khá, thấp hơn nhóm TN 0,27 điểm. Độ lệch chuẩn lần lượt là 0,405 (nhóm TN), 0,363 (nhóm ĐC) cho thấy mức điểm phân bố khá tập trung. Ở nhóm ĐC, ĐTB từng KNHT thành phần có sự thay đổi, tuy nhiên chưa được rõ ràng. Các KN 1, 2, 3, 5 của trẻ đạt mức khá, các KN còn lại chỉ đạt mức trung bình. Ở nhóm TN, KN giải quyết xung đột và KN tự đánh giá của trẻ đạt mức trung bình, các KN còn lại đều đạt mức khá.

Đối với nhóm KN 1 và 2, quan sát hoạt động “làm chuông gió” cho thấy, trẻ ở nhóm TN có các biểu hiện tích cực hơn như sẵn sàng tham gia nhóm chơi khi được cô hoặc bạn mời, có lắng nghe và tham gia thảo luận về mục tiêu chung, trẻ thể hiện sự tán thành hay không tán thành bằng cả hành động, lời nói lẫn biểu cảm nét mặt trong quá trình thiết lập mối quan hệ, thảo luận mục tiêu, phân công nhiệm vụ. Trong quá trình làm sản phẩm, trẻ có biểu hiện tích cực trò chuyện, đặt câu hỏi hoặc trả lời câu hỏi của các bạn, thường xuyên có lời nói, cử chỉ điều bộ thể hiện sự quan tâm đến sản phẩm của nhóm và tiến độ làm việc của các bạn, thường xuyên có góp ý, đưa hướng chỉnh sửa sản phẩm khi sản phẩm chưa đúng với mong đợi.

Đối với nhóm KN 3, KN phối hợp hành động thực hiện sản phẩm được đánh giá ở mức khá, có mức chênh lệch lớn nhất so với các KN khác (0,54 điểm), trẻ đã biết phối hợp với bạn theo mô hình hợp tác nhất định, tuy thời gian duy trì mô hình chưa được lâu nhưng cũng góp phần gắn kết các thành viên. Một số ít trẻ thường muốn làm phần việc của bạn khác, do đó vẫn có xung đột xảy ra.

KN giải quyết xung đột của trẻ còn ở mức trung bình (2,25 điểm). Kết quả quan sát cho thấy đây là KN khó, chịu ảnh hưởng bởi thói quen hằng ngày và thường bị tác động bởi cả nhóm, khi có một trẻ có hành vi chưa đúng mực thì đối phương cũng dễ dàng sử dụng thái độ tương tự để đáp trả. Giữ bình tĩnh là một điều khó khăn với trẻ em. Tuy vậy, trong nhóm đã xuất hiện các trẻ “có tiếng nói”, thường đứng ra để phân tích tình huống, thương lượng, hòa giải. Việc cả nhóm có thể tiếp tục thực hiện sản phẩm chấp ghép chính là hiệu quả tích cực mà KN giải quyết xung đột và KN giao tiếp mang lại.

Đối với nhóm KN 4, ĐTB KN tự đánh giá bản thân của trẻ thấp hơn ĐTB KN đánh giá các thành viên khác. Khi được yêu cầu nhận xét về quá trình làm việc cùng nhau, thay vì kê ra những việc bản thân đã làm, tập trung vào các trẻ có vai trò chủ chốt như trước TN, sau TN trẻ đã chú ý nhiều hơn vào việc ghi nhận sự hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong nhóm, kể nhiều hơn về bạn của mình.

Như vậy, chúng ta thấy rằng biểu hiện của trẻ ở các nhóm KN đều có sự tiến bộ, mặc dù chưa nhiều, chưa đồng bộ trên cả nhóm nhưng kết quả khả quan này đã chứng tỏ các nhóm biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ thông qua HĐCG được áp dụng trong thời gian qua đã có hiệu quả nhất định.

Để kiểm định sự khác biệt giữa ĐTB KNHT thành phần và KNHT nói chung của nhóm TN vào thời điểm trước và sau TN, chúng tôi sử dụng phần mềm SPSS với lệnh Paired Samples T-Test, kết quả cho thấy các giá trị Sig 0.000 < 0.05 (mức ý nghĩa 5%), do đó, sự khác biệt về ĐTB từng KNHT thành phần, ĐTB chung KNHT trong HĐCG của trẻ ở nhóm TN vào thời điểm trước và sau TN là có ý nghĩa thống kê. Nói cách khác, các nhóm biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG đã đề xuất là khả thi, có tính hiệu quả.

3. Kết luận

Giáo dục KNHT thông qua HĐCG là con đường thuận lợi, hoàn toàn phù hợp với đặc điểm tâm lý của trẻ 5-6 tuổi. Để quá trình giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua HĐCG đạt hiệu quả cao, GV cần thực hiện ngay từ khâu xây dựng môi trường hoạt động, thiết kế hoạt động đến tổ chức HĐCG, tạo hứng thú, nhu cầu hợp tác, thúc đẩy động cơ hợp tác ở trẻ. Kết quả so sánh giữa hai nhóm TN, ĐC ở hai vòng TN cho thấy tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất, khẳng định vai trò quan trọng của giáo dục đối với sự phát triển của trẻ em lứa tuổi mầm non.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2021). *Chương trình Giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Broadhead, P. (2004). *Early years play and learning: Developing social skills and cooperation*. London, New York: RoutledgeFalmer.
- Bùi Việt Phú (2016). Phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động vui chơi ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng*, 20(3), 102-107.
- Cao Thị Cúc (2017). *Tập luyện kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Drew, W. F., Christie, J., Johnson, J. E., Meckley, A. M., & Nell, M. L. (2008). Constructive Play: A Value-Added Strategy for Meeting Early Learning Standards. *Young Children*, 63(4), 38-44.
- Lê Thanh Thủy (2020). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nicolopoulou, A. (1991). *Constructive Play: A Window into the Mind of the Preschooler*. PLAY and the Social Context of Development in Early Care and Education, Chapter 12, New York and London, 173-191.
- Nguyễn Thị Oanh (2009). *Bài tập tình huống giáo dục trong tổ chức hoạt động góc cho trẻ mẫu giáo*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thị Minh Thành (2013). *Tổ chức trò chơi xây dựng nhằm phát triển tính sáng tạo cho trẻ khuyết tật trí tuệ nhẹ 5-6 tuổi*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Vũ Thị Ngọc Minh (2019). Thực trạng kỹ năng hợp tác của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 15, 92-97.
- Vũ Thị Nhân (2016). *Giáo dục kỹ năng hợp tác trong trò chơi đóng vai có chủ đề cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.